TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 72/2021/QĐST-DS	*Châu Thành, ngày 25 tháng 6 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 17 tháng 6 năm 2021, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 177/2021/TLST- DS ngày 19/5/2021 về "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản".

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Trương Thị B, năm sinh 1961.

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn: Đặng Phi U, năm sinh 1969.

Địa chỉ: tổ …, ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện theo ủy quyền: Trần Thanh H, sinh năm 1963,

Địa chỉ: …, đường số …, phường …, thành phố T, tỉnh Long An.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Đặng Phi U đồng ý trả cho bà Trương Thị B nợ vay tổng cộng 755.000.000 đồng. (Bảy trăm năm mươi lăm triệu đồng).

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định pháp luật; nếu không có thỏa thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Bà Trương Thị B đồng ý trả cho ông Đặng Phi U bản chính một Giấy chứng nhận QSD đất thửa đất số 2306 diện tích 823 tờ bản đồ số 19 cấp ngày 24/02/2016 và một Giấy chứng nhận QSD đất thửa đất số 2305 diện tích 1.695m^2 tờ bản đồ số 19 cấp ngày 19/02/2016 cho ông Đặng Phi U trong giai đoạn thi hành án. (Bà B đang giữ bản chính hai Giấy chứng nhận QSD đất này).

Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Đặng Phi U đồng ý chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án là 10.100.000 đồng. (Mười triệu một trăm ngàn đồng).

Hoàn trả lại cho bà Trương Thị B tiền tạm ứng án phí đã nộp 17.300.000 đồng theo biên lai số 0014588 ngày 19/5/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện C.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện C;
- Lưu: HSVA+VT. (NQ.Hưng).

Nguyễn Quốc Hưng